

Vụ Ám Sát

Tổng Thống John F. Kennedy Ngày 22-11-1963

Lâm Vĩnh-Thế

Ngày 22-11-2023 là kỷ niệm đúng 60 năm ngày vị Tổng Thống thứ 35 của Hoa Kỳ, ông John Fitzgerald Kennedy (sinh: 29-5-1917, tử: 22-11-1963), bị ám sát tại thành phố Dallas, tiểu bang Texas. Bài viết này, dựa trên những tài liệu mới, tìm hiểu thêm về biến cố quan trọng này.

Huyền Thoại Dân Gian

Có rất nhiều người, tin tưởng vào các thuyết luân hồi, đầu thai, và tái sinh, đã tin rằng Tổng Thống John F. Kennedy chính là Tổng Thống Abraham Lincoln tái sinh để hoàn thành sứ mạng của mình là giúp người da đen: Tổng Thống Lincoln đã giải phóng người nô lệ da đen ở Miền Nam của Hoa Kỳ trong thế kỷ thứ 19, và Tổng Thống Kennedy đã chống lại sự ngược đãi người da đen ở Miền Nam, trong thế kỷ thứ 20, đúng 100 năm sau. Lý do: có quá nhiều sự trùng hợp không giải thích được giữa hai vị và giữa cái chết của hai vị, có thể kể ra như sau: ^[1]

- Họ của hai vị đều gồm 7 mẫu tự: Lincoln và Kennedy
- Cả hai vị đều đặc cử:
 - o Vào Quốc Hội vào năm 46: Lincoln năm 1846, Kennedy năm 1946
 - o Tổng Thống vào năm 60: Lincoln năm 1860, Kennedy năm 1960
- Cả hai vị đều mất 1 đứa con trong lúc sống trong Tòa Bạch Ốc
- Cả hai vị đều chết vì bị ám sát
- Cả hai vụ ám sát đều xảy ra vào một ngày Thứ Sáu: vụ ám sát ông Lincoln xảy ra vào ngày Thứ Sáu Tuần Thánh 14-4-1865, vụ ám sát ông Kennedy xảy ra vào ngày Thứ Sáu 22-11-1963
- Cả hai vị đều chết vì bị một viên đạn bắn vào đầu từ phía sau
- Cả hai nghi phạm đều có tên gồm 15 mẫu tự: nghi phạm ám sát Tổng Thống Lincoln có tên là John Wilkes Booth, và nghi phạm ám sát Tổng Thống Kennedy có tên là Lee Harvey Oswald
- Cả 2 nghi phạm đều sinh vào năm 39: Booth sinh năm 1839, Oswald sinh năm 1939
- Cả hai nghi phạm đều bị bắn chết trước khi bị đưa ra tòa xét xử: nghi phạm Booth bị vây bắt, trốn vào một lùm lúa (barn), không chịu ra đầu hàng và bị Trung sĩ Boston Corbett bắn chết; nghi phạm Oswald bị Jack Ruby bắn chết ngay trong sở Cảnh Sát Dallas

- Cả hai vị Phó Tổng Thống lên kế vị đều mang họ là Johnson: kế vị ông Lincoln là Phó Tổng Thống Andrew Johnson, kế vị ông Kennedy là Phó Tổng Thống Lyndon B. Johnson
- Cả hai vị Phó Tổng Thống lên kế vị đều sinh vào năm 08: ông Andrew Johnson sinh ngày 29-12-1808, ông Lyndon Johnson sinh ngày 27-8-1908

Sự Kiện Lịch Sử

1. Vụ Âm Sát:

Ngày Thứ Sáu 22-11-1963, Tổng Thống John F. Kennedy cùng phu nhân Jacqueline đáp phi cơ từ thủ đô Washington đến phi trường Dallas để bắt đầu cuộc viếng thăm tiểu bang Texas. Rồi phi trường, hai ông bà lên một chiếc limousine mui trần cùng với hai ông bà John Connally, Thống Đốc tiểu bang Texas, để vào downtown Dallas. Lúc 12:30 trưa ngày 22-11-1963, khi đoàn xe đi ngang qua Dealey Plaza, vừa qua khúc quanh ngay bên cạnh tòa nhà 7 tầng của Kho Sách Giáo Khoa Tiểu Bang Texas (Texas School Book Depository = TSBD), thì Tổng Thống Kennedy bị bắn trúng vào đầu từ phía sau. Ông được đưa ngay vào Bệnh Viện Parkland (Parkland Memorial Hospital) cứu chữa nhưng các bác sĩ không cứu được và ông được ghi nhận trong giấy khai tử là đã chết vào 1 giờ trưa cùng ngày.



Toàn cảnh Dealey Plaza. Giữa ảnh là cái cổng bê-tông trắng nơi Zapruder đứng quay phim, phía bên trái của cổng là đồi cỏ thấp (grassy knoll), tòa nhà màu đỏ ở góc phải là Kho Sách TSBD, con đường là Elm Street.



Hình Tổng Thống Kennndy lúc bị trúng đạn

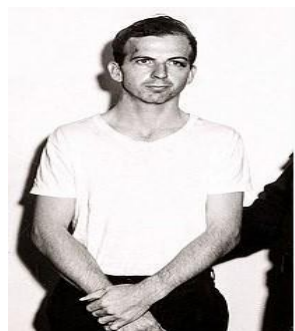
2. **Vật chứng:** đó là khẩu súng trường Mannlicher-Carcano nòng 6.5 mm có ống nhòm (telescopic sight) mà Lee Harvey Oswald đã mua qua bưu điện dưới tên giả là A. Hidell:



Khẩu súng trường Mannlicher-Carcano

Khẩu súng được tìm thấy dấu trong đồng thùng các-tông ở lầu 6 của Kho Sách TSBD cùng với 3 vỏ đạn

3. **Nghi phạm:** Khoảng 70 phút sau vụ ám sát, cảnh sát Dallas đã bắt được người bị tình nghi là thủ phạm có tên là Lee Harvey Oswald.^[2]



Hình Oswald chụp tại sở cảnh sát Dallas ngày 23-11-1963

Khi bị giải về trụ sở cảnh sát Dallas, và được các phóng viên báo chí hỏi, Oswald đã tuyên bố như sau: ***“I’m Just A Patsy.”*** (Tự điển Merriam-Webster định nghĩa Patsy như sau: ***“A patsy is a person who is easily manipulated or victimized”*** với những từ đồng nghĩa (Synonyms) như Chump, Mug, Sap, Tool, Dupe, Soft touch, Gull, Pigeon, Pushover, Sucker); tạm dịch sang tiếng Việt: ***“Tôi chỉ là một thằng khờ, bị gài bẫy, bị chụp mũ.”***) Đúng 2 ngày sau, vào lúc 12:20 trưa, ngày Chúa Nhật 24-11-1963, Oswald bị Jack Ruby,^[3] chủ nhân một hộp đêm tại Dallas, bắn ngay trong tầng hầm của sở cảnh sát Dallas và chết khi được đưa vào Bệnh Viện Parkland cứu cấp. Ruby bị bắt ngay tại trận và bị đưa ra tòa về tội cố sát. Ruby khai là, cũng như bao nhiêu người Mỹ Khác, ông quá bị phẫn vì vụ ám sát cố Tổng Thống Kennedy, đã không tự kềm chế được nên đã bắn Oswald. Tòa xử Ruby tử hình, Ruby chống án lên tòa trên (Texas Court of Appeals); ngày 5-10-1966, tòa trên hủy bỏ bản án tử hình và ra lệnh phải xét xử lại. Trong khi chờ phiên tòa xử lại sẽ diễn ra vào tháng 2-1967 tại thành phố Wichita Falls, Texas, Ruby chết vì ung thư phổi trong một bệnh viện ở Dallas vào ngày 3-1-1967. Cái chết của Ruby rất đáng nghi ngờ vì trước đó, trong vòng 3 năm ở trong tù, sức khỏe của Ruby rất tốt, hoàn toàn không có bệnh gì cả. Đùng một cái, sau khi có quyết định của Texas Court of Appeals cho xử lại, ngày 9-12-1966, Ruby được đưa vào bệnh viện Parkland Hospital ở Dallas, được chẩn đoán là bị sưng phổi; tuy nhiên, ngày hôm sau ,chẩn đoán lại thì là ung thư gan, phổi, và não, và 3 tuần sau thì Ruby chết.



Oswald bị Ruby bắn trong sở cảnh sát Dallas



Hình Ruby chụp tại sở cảnh sát Dallas sau khi bị bắt

4. Ủy Ban Warren:

Đúng một tuần lễ sau vụ ám sát, vào ngày 29-11-1963, Tân Tổng Thống Lyndon B. Johnson ký Lệnh Hành Pháp số 11130 (Executive Order 11130) thành lập Ủy Ban Điều Tra Vụ Ám Sát Tổng Thống Kennedy (President's Commission on the Assassination of President Kennedy) gồm 7 người (trong đó có ông Allen W. Dulles, cựu Giám Đốc CIA thời Tổng Thống Eisenhower, và Dân Biểu Gerald R. Ford, về sau là Tổng Thống thứ 38 sau khi Tổng Thống Nixon từ chức) do Chánh Án Tối Cao Pháp Viện Earl Warren làm Chủ Tịch. Sau gần một năm làm việc, tháng 9-1964, Ủy Ban Warren nộp một báo cáo dày 888 trang, và hai tháng sau đó, Ủy Ban cho xuất bản một bộ sách gồm tất cả 26 cuốn ghi lại tất cả tài liệu, lời khai của 552 nhân chứng, và 3.100 hình ảnh, tổng cộng trên 16.000 trang. Kết luận của báo cáo Warren là: **Oswald là thủ phạm duy nhất của vụ ám sát, và không có bằng chứng nào cả về một âm mưu trong vụ ám sát.**^[4]

Những Cuộc Điều Tra Sau Báo Cáo Warren

Ủy Ban Warren là một phí phạm lớn về thời gian và công quỹ của chính phủ Hoa Kỳ và Báo Cáo Warren là một **vết nhoe lớn** trong lịch sử pháp lý và công lý của Hoa Kỳ. Đa số người dân Mỹ đã bác bỏ, không thể tin nổi vào cái kết luận **quá sức tào lao** của báo cáo này. Họ chỉ ra vô số những điều vô lý và sai lầm của báo cáo. Một số khá đông còn đi xa hơn những phê bình, chỉ trích đó. Họ bắt tay vào việc thực hiện những cuộc điều tra riêng của chính họ. Và kết quả là sự ra đời của hàng trăm tài liệu nghiên cứu đủ loại về vụ ám sát này. Hiện nay, sau hơn nửa thế kỷ, trong mục lục trực tuyến của Thư Viện Quốc Hội Hoa Kỳ (Library of Congress online catalog), nếu đọc giả tìm tài liệu theo tiêu đề đề mục (subject heading) sau đây:

Kennedy, John F. (John Fitzgerald), 1917-1963--Assassination

thì sẽ tìm thấy một tổng số là 651 tài liệu về vụ ám sát Tổng Thống Kennedy, như trong hình bên dưới đây:



CATALOG

LC Catalog Quick Search

Q

SEARCH OPTIONS

Search Navigation

You Searched: Subjects beginning with: Kennedy, John F. (John Fitzgerald), 1917-1963--Assassination.

Titles List: 1-25 of 651

<

1

2

3

...

27

>

Sort

Records per page 25

Select All

PRINT

SAVE

EMAIL

CITE

1



Kennedy, John F. (John Fitzgerald), 1917-1963--Assassination.

AARC [electronic resource] : Assassination Archives and Research Center.

Washington, DC : The Center, [1997]-

Electronic resource

Request in Online

2



Kennedy, John F. (John Fitzgerald), 1917-1963--Assassination.

Actual voices and events of four days that shocked the world, Nov. 22, 23, 24, 25, 1963; the complete story. [sound recording]

[n.p.] Colpix Records CP 2500. [1964]

Item not available at the Library. Why not?

3



Kennedy, John F. (John Fitzgerald), 1917-1963--Assassination.

Almanac of Jim Garrison's investigation into the assassination of John F. Kennedy; the crime of silence.

[Austin, Tex., Research Publications] 1968.

E842.9 .A7 OVERFLOWJ34?

Request in Jefferson or Adams Building Reading Rooms (FLM2)

Điều Tra của Biện Lý New Orleans Jim Garrison

Sau khi đọc báo cáo Warren, và nhận ra những sai lầm của báo cáo, ông Jim Garrison, Biện Lý của thành phố New Orleans, tiểu bang Louisiana, quyết định mở cuộc điều tra vào năm 1967. Ông và nhân viên của ông đã phỏng vấn rất nhiều nhân chứng trong vụ ám sát. Quan trọng nhất là Jean Hill,^[5] một nữ giáo viên, cho biết là cô đã trông thấy một xạ thủ bắn từ cái đồi cỏ thấp (grassy knoll) ngay phía trước của đoàn xe của ông Kennedy, nhưng Sở Mật Vụ (Secret Service) đã đe dọa buộc cô phải khai là các phát súng đã được bắn ra từ Kho Sách TSBD, và Ủy Ban Warren đã sửa đổi lời khai của cô. Do đó, ông Garrison tin rằng đã có một xạ thủ thứ hai và người này đã bắn từ phía đồi cỏ thấp ở phía trước đoàn xe. Sau đó có một người tên là Peter Russo đã khai là vào tháng 9-1963 ông ta đã có dự một buổi tiệc tại căn hộ (apartment) của một người bạn là David Ferrie, một phi công dân sự, với sự tham dự của 2 người nữa là ông Clay Shaw và Lee Harvey Oswald, và có nghe họ thảo luận về kế hoạch ám sát Tổng Thống Kennedy. Dựa vào lời khai này của Peter Russo, cuối tháng 1-1969, ông Garrison truy tố ra tòa Clay Shaw về tội âm mưu ám sát Tổng Thống Kennedy (2 người kia đều đã chết: 1) Oswald thì đã bị Rudy bắn chết tại trụ sở Cảnh Sát Dallas vào ngày 24-11-1963, và 2) David Ferrie thì đã chết một cách rất đáng nghi ngờ ngay trong căn

6

hộ của ông ta vào ngày 22-2-1967). Vụ án kéo dài chỉ 1 tháng, kết thúc vào ngày 1-3-1969 với bị cáo Clay Shaw được bồi thẩm đoàn tuyên bố “Vô Tội = Not Guilty” vì luật sư biện hộ cho Clay Shaw đã chứng minh được trước tòa là Peter Russo đã khai như vậy vì bị Biện lý Jim Garrison cho người thôi miên ông ta.^[6] Năm 1991, đạo diễn Mỹ Oliver Stone đã dựa vào hai cuốn sách ***On the trail of the assassins*** của Jim Garrison và ***Crossfire: the plot that killed Kennedy*** của Jim Marrs, dựng thành phim ***JFK***, với nam tài tử nổi tiếng Kevin Costner đóng vai Jim Garrison. Cuối cuốn phim, người xem thấy rõ hình ảnh Tổng Thống Kennedy (lấy ra từ cuốn phim của Abraham Zapruder^[7]) bị bật ngựa ra sau khi bị trúng viên đạn bắn vào đầu từ phía trước (tức là từ phía grassy knoll, cho thấy rõ ràng là có một xạ thủ thứ hai, chứ không phải như kết luận của báo cáo Warren là Oswald là thủ phạm duy nhất của vụ ám sát, và đã bắn từ phía sau, từ cửa sổ lầu 6 của Kho Sách TSBD). Tài tử Kevin Costner trong vai Jim Garrison, ở cuối cuốn phim, với hình ảnh vừa nói trên của Tổng Thống Kennedy, đã lập đi lập lại câu nói: ***“And To The Back”*** (khi ông mô tả đầu của Tổng Thống Kennedy, khi bị trúng đạn, đã ngã về phía sau)

Ủy Ban Điều Tra của Quốc Hội

Mười ba năm sau vụ ám sát này, với sự ra đời của hàng trăm cuốn sách và bài báo đưa ra thêm vô số bằng chứng về khả năng có thể đã có một âm mưu trong vụ ám sát, năm 1976, Hạ Viện (House of Representatives) của Quốc Hội Hoa Kỳ (U.S. Congress) đã thành lập một ủy ban để điều tra lại hai vụ ám sát: 1) của Tổng Thống Kennedy (1963) và 2) của Mục sư Martin Luther King, Jr, (1968). (United States House Select Committee on Assassinations). Trong phần điều tra về vụ ám sát Tổng Thống Kennedy, dựa vào băng phân tích âm thanh thu được trong máy thu phát thanh của các xe cảnh sát Dallas tại thời điểm của vụ ám sát, ***cho thấy có khả năng là có một phát súng được bắn ra từ đồi cỏ thấp --grassy knoll-- phía trước đoàn xe của Tổng Thống Kennedy***, ủy ban đã đi đến kết luận là: ***“Kennedy was probably assassinated as a result of a conspiracy.”*** (tạm dịch sang Việt ngữ: ***“vụ ám sát Kennedy có thể là do một âm mưu.”***)

Các Bằng Chứng Về Âm Mưu Đây

Hai cái chết của Oswald và Ruby, hai nhân chứng quan trọng nhất của vụ ám sát, là những dấu hiệu đưa đến sự nghi ngờ rất hợp lý rằng đó là những hành động ***“sát nhân diệt khẩu”*** cộng thêm bằng chứng có cơ sở khá vững chắc về một xạ thủ thứ hai cho thấy khá rõ là vụ ám sát Tổng Thống Kennedy ngày 22-11-1963 tại Dallas phải là kết quả của một âm mưu rất lớn.

1. **Về Lee Harvey Oswald:** Việc bắt giữ và truy tố Oswald như thủ phạm ám sát Tổng Thống Kennedy cho thấy có nhiều điểm rất đáng nghi ngờ:
 - a. Do lý lịch thân Cộng, đã từng đào thoát sang Nga, sinh sống ở Nga, lấy vợ là người Nga, và sau khi trở về Mỹ năm 1962, đã tiếp tục có hành động thân cộng, rải truyền đơn ủng hộ chính quyền Cộng sản của Fidel

Castro tại Cuba, Oswald là mẫu người lý tưởng để gài bẫy, vu khống, chụp mũ cho việc ám sát Tổng Thống Kennedy.

- b. Chỉ có khoảng nửa giờ sau vụ ám sát, nhân dạng của Oswald đã được thông báo qua hệ thống thu phát thanh của sở cảnh sát Dallas dựa trên lời khai của Howard Brennan, một nhân chứng của vụ ám sát, có mặt ngay bên dưới của Kho Sách TSBD khi vụ ám sát xảy ra. Điều khó tin là làm sao Brennan có thể thấy rõ Oswald như vậy vì khoảng cách từ chỗ Brennan đứng dưới đường đến cửa sổ tận cùng bên phải của lầu 6 Kho Sách là gần 40 feet (khoảng 12 mét) và, sự thật là **Brennan đã không nhận diện được Oswald trong hàng các nghi phạm tại sở cảnh sát Dallas sau khi Oswald bị bắt.**^[8]
 - c. Có rất nhiều lý do khá vững chắc cho thấy Oswald KHÔNG phải là người đã bắn chết Tổng Thống Kennedy.^[9] Lý do vững chắc nhất là cả 3 thử nghiệm (tests: Spectrographic Analysis, Neutron Activation Analysis, và Controlled Neutron Activation Analysis), thực hiện vài giờ sau vụ ám sát, đều cho thấy không có dấu vết của thuốc súng trên gò má bên phải (right cheek) của Oswald, và điều đó là cho thấy rất rõ ràng là Oswald **đã không có bắn súng trường trước đó.**^[10]
2. Về những cái chết bí ẩn của một số lớn nhân chứng của vụ ám sát: Trong khoảng thời gian 3 năm sau vụ ám sát Tổng Thống Kennedy đã có tất cả 18 nhân chứng đã chết: 6 do bị bắn chết, 3 do tai nạn xe hơi, 2 do tự sát, 1 do bị cắt cổ họng, 1 do một cú chạt karate vào cổ, và chỉ có 3 là do nguyên nhân tự nhiên. Về sau còn có thêm rất nhiều nhân chứng đã bị giết hay chết một cách mờ ám trong khoảng thời gian của các cuộc điều tra của các ủy ban được thành lập sau Báo cáo Warren; một số rất lớn những người này đã chết một cách rất đáng nghi ngờ **ngay trước khi** họ được gọi ra làm nhân chứng tại các ủy ban điều tra này. Sau đây là một số trường hợp tiêu biểu: ^[11,12]
- a. **Karyn Kupcinet:** là người đầu tiên; trong tác phẩm ***Forgive my grief*** của tác giả Penn Jones, Jr., đăng nhiều kỳ trên báo Midlothian Mirror ở tiểu bang Texas, về sau được tờ báo này in thành sách và xuất bản năm 1966 với tựa đề ***Forgive my grief: critical review of the Warren Commission Report on the assassination of President John F. Kennedy.*** Tác giả cho biết như sau: “a few days before the assassination, Karyn Kupcinet, 23, was trying to place a long-distance telephone call from the Los Angeles area. According to reports, the long-distance operator heard Miss Kupcinet scream into the telephone that President Kennedy was going to be killed.” Karyn's body was discovered on 30th November, 1963. Police estimated that she had been dead for two days. The New York Times reported that she had been strangled.” (Xin tạm dịch sang Việt ngữ như sau: “vài ngày trước vụ ám sát, Karyn Kupcinet, 23 tuổi, đã cố gắng gọi điện thoại viễn liên từ vùng Los Angeles. Theo báo cáo, người điện thoại viên đã nghe được Cô Kupcinet hét trong điện thoại là Tổng Thống Kennedy sẽ bị giết chết. Thi thể của Karyn được khám phá vào ngày 30

Tháng Mười Một 1963. Cảnh sát ước tính là cô đã chết trước đó 2 ngày. Tờ báo **New York Times** tường trình rằng cô đã bị xiết cổ chết.”)

- b. **Gary Underhill:** cũng bị giết, sau vụ ám sát khoảng 6 tháng, vụ việc như sau: “After the assassination of President Kennedy, Gary Underhill told his friend, Charlene Fitsimmons, that he was convinced that he had been killed by members of the CIA. He also said: “Oswald is a patsy. They set him up. It's too much. The bastards have done something outrageous. They've killed the President! I've been listening and hearing things. I couldn't believe they'd get away with it, but they did!” Gary Underhill told friends that he feared for his life: “I know who they are. That's the problem. They know I know. That's why I'm here. I can't stay in New York.” Underhill was found dead on 8th May 1964. He had been shot in the head and it was officially ruled that he had committed suicide. However, in his book, **Destiny Betrayed** (1992), James DiEugenio claimed that the bullet entered the right-handed Underhill's head behind the left ear.” (xin tạm dịch sang Việt ngữ như sau: “Sau vụ ám sát Tổng Thống Kennedy, Gary Underhill đã nói với bạn, Charlene Fitsimmons, rằng ông tin chắc là Tổng Thống đã bị nhân viên CIA giết chết. Ông ta cũng nói là: “Oswald là một tên khờ, bị người ta chụp mũ. Thật là quá đáng. Bọn khốn nan đã làm một chuyện ghê gớm. Bọn chúng đã giết Tổng Thống! Tôi đã nghe được nhiều chuyện. Tôi không thể tin được là chúng nó đã có thể thoát được, vậy mà chúng nó đã thoát được.” Gary Underhill còn nói với các bạn của ông rằng ông lo sợ cho tính mạng của mình như sau: “Tôi biết bọn chúng là ai. Đó là vấn đề. Chúng nó biết là tôi biết. Đó là lý do tại sao tôi ở đây. Tôi không thể ở New York được.” Người ta tìm thấy Underhill đã chết vào ngày 8 Tháng Năm 1964. Ông ta đã bị bắn vào đầu và theo thông báo chính thức thì đó là do ông tự sát. Tuy nhiên, trong tác phẩm **Destiny betrayed** của mình, xuất bản năm 1992, tác giả James DiEugenio cho rằng viên đạn đã được bắn vào phía sau lỗ tai bên trái, trong khi ông Underhill là một người sử dụng tay mặt.”).
- c. **Bill Hunter, Jim Koethe, và Tom Howard:** Hunter và Koethe là 2 ký giả, Howard là một luật sư; cả 3 người đã phỏng vấn George Senator, bạn ở chung nhà với Jack Ruby, và sau đó được Senator dẫn xếp cho họ lục soát căn phòng của Ruby. Ngày 23-4-1964, Hunter bị một cảnh sát viên tên Creighton Wiggins “lở tay” bắn chết. Koethe quyết định viết một cuốn sách về vụ ám sát, nhưng đã bị một người đột nhập vào nhà ngày 21-9-1964 và giết chết bằng cách đánh một đòn karate vào cổ. Howard chết vào tháng 3-1965, ở tuổi 48, vì một cơn đau tim (heart attack).
- d. **Dorothy Kilgallen:** là một nữ ký giả nổi tiếng, cô đã có được một cuộc phỏng vấn Jack Ruby trong tù; sau cuộc phỏng vấn Kilgallen khoe với các bạn cô rằng cô sẽ “phanh phui vụ ám sát ra cho mọi người biết.” Sau khi được biết về cái chết của bộ ba Hunter-Koethe-Howard, cô Kilgallen đã quyết định giao tất cả các ghi chép của cô về cuộc phỏng vấn Ruby cho

một người của bạn cô tên Margaret Smith cất giữ. Ngày 8-11-1965, người ta tìm thấy cô Kilgallen đã chết; cuộc điều tra kết luận là cô đã tự sát. Ngày hôm sau, 9-11-1965, cô Smith cũng chết; cuộc điều tra kết luận là cô bị xuất huyết não; điều quan trọng là toàn bộ những ghi chú mà cô Kilgallen giao cho cô Smith cất giữ đã hoàn toàn biến mất.

- e. **Jack Zangetty (or Jack Zangretti)**: một mẫu tin trên trang web Latin News Agency, ngày 28-11-2019,^[13] đọc được như sau: “On December 8, 1963, the body of Jack Zangetty was found floating in an Oklahoma lake with bullet holes in his chest, and he had been dead for about two weeks. After the assassination, Zangetty, the manager of a modular motel complex near Lage Lugert, Oklahoma, had remarked to some friends that *“Three other men, not Oswald, killed the President.”* He had also stated that: *“A man named Ruby will kill Oswald tomorrow and in a few days a member of the Frank Sinatra family will be kidnapped just to take some of the attention away from the assassination.”* (xin tạm dịch sang Việt ngữ như sau: “Vào ngày 8-12-1963, thi thể của Jack Zangetty được tìm thấy nổi trên mặt một cái hồ ở Oklahoma với những lỗ đạn trên ngực, và ông ta đã chết trước đó khoảng hai tuần. Sau vụ ám sát **[Tổng Thống Kennedy]**, Zangetty, chủ một motel gần hồ Lugert, Oklahoma, đã có nhận xét như sau với các bạn ông ta: “Ba người khác, không phải Oswald, đã giết Tổng Thống.” Ông ta cũng đã nói rằng: “Một người tên Ruby sẽ giết Oswald vào ngày mai và trong một vài ngày tới một người trong gia đình của Frank Sinatra sẽ bị bắt cóc để người ta bớt chú ý đến vụ ám sát.”). Và sự thật đã diễn ra đúng như Zangetty đã nói trước: 1) Ruby đã bắn chết Oswald vào ngày 24-11-1963 ngay trong trụ sở cảnh sát Dallas; và 2) Frank Sinatra, Jr., con trai duy nhất, lúc đó được 19 tuổi, của ca sĩ nổi tiếng Frank Sinatra, đã bị bắt cóc để đòi tiền chuộc vào ngày 8-12-1963.^[14]
- f. **Roger D. Craig**: Trong bài viết của mình, tác giả John Simkin ghi rõ: “Roger D. Craig was on duty in Dallas on 22nd November, 1963. After hearing the firing at President John F. Kennedy he ran towards the Grassy Knoll where he interviewed witnesses to the shooting. About 15 minutes later he saw a man running from the back door of the Texas Book Depository down the slope to Elm Street. He then got into a Nash station wagon. Craig saw the man again in the office of Captain Will Fitz **[Tác giả Simkin đã ghi sai tên của vị Đại Úy Cảnh Sát này, đúng phải là Will Fritz]**. It was the recently arrested Lee Harvey Oswald... Craig was also with Seymour Weitzman when the rifle was found on the sixth floor of the Texas Book Depository. He insisted that the rifle was a 7.65 Mauser and not a Mannlicher-Carcano. Craig became unpopular with senior police officers in Dallas when he testified before the Warren Commission. He insisted he had seen Lee Harvey Oswald get into the station wagon 15 minutes after the shooting. This was ignored by Earl Warren and his team because it showed that at least two people were

involved in the assassination. Craig, unlike Seymour Weitzman, refused to change his mind about finding a Mauser rather than a Mannlicher-Carcano in the Texas Book Depository. Craig was fired from the police department in 1967 after he was found to have discussed his evidence with a journalist. In 1967 Roger D. Craig went to New Orleans and was a prosecution witness at the trial of Clay Shaw. Later that year he was shot at while walking to a car park. The bullet only grazed his head. In 1973 a car forced Craig's car off a mountain road. He was badly injured but he survived the accident. In 1974 he surviving another shooting in Waxahachie, Texas. The following year he was seriously wounded when his car engine exploded. Craig told friends that the Mafia had decided to kill him. Craig was found dead on 15th May, 1975. It was later decided he had died as a result of self-inflicted gunshot wounds. (xin tạm dịch sang Việt ngữ như sau: “Roger D. Craig đang thi hành nhiệm vụ vào ngày 22-11-1963. Sau khi nghe Tổng Thống John F. Kennedy bị bắn, ông chạy ngay lên đồi cỏ thấp để phỏng vấn các nhân chứng về vụ nổ súng. Khoảng 15 phút sau, ông ta thấy một người đàn ông chạy ra từ phía sau của Kho Sách TSBD xuống đường Elm. Kế tiếp người đó bước vào trong một chiếc xe hơi kiểu station wagon hiệu Nash. Craig đã thấy lại người đàn ông đó trong văn phòng của Đại Ủy Will Fritz **[Trường Ban Điều Tra của Sở Cảnh Sát Dallas]**. Người đàn ông đó chính là Lee Harvey Oswald vừa bị bắt. Craig cũng là người cùng với Seymour Weitzman tìm thấy khẩu súng trường trên lầu 6 của Kho Sách TSBD. Ông nói quyết đó là một khẩu súng hiệu Mauser nòng 7,65 mm chứ không phải hiệu Mannlicher-Carcano. Sau khi ông khai báo như thế trước Ủy Ban Warren ông đã bị các cấp chỉ huy của Sở Cảnh Sát Dallas ghét bỏ. Ông cũng khai quyết là ông đã thấy Lee Harvey Oswald bước vào một chiếc xe hơi kiểu station wagon 15 phút sau vụ nổ súng. Điều này đã bị Earl Warren và Ủy Ban của ông ta bác bỏ vì nó cho thấy ít nhất đã có hai người dính líu vào vụ ám sát. Ngoài ra, không như Seymour Weirtzman, Craig đã vẫn tiếp tục khai quyết là khẩu súng trường tìm thấy trong Kho Sách TSBD là một khẩu Mauser chứ không phải Mannlicher-Carcano. Năm 1967, Craig đã bị đuổi khỏi Sở Cảnh Sat Dallas sau khi bị bắt gặp đã thảo luận với một nhà báo về bằng chứng của ông. Cũng trong năm 1967 này, ông đã ra làm chứng cho bên công tố ở phiên tòa xử Clay Shaw tại New Orleans. Sau đó ông đã bị bắn lúc đi ra một bãi đậu xe. Rất may, viên đạn chỉ làm xước da đầu ông thôi. Năm 1973, một chiếc xe hơi đã húc xe hơi của ông rơi khỏi một con đường núi. Ông bị thương nặng nhưng sống sót qua tại nạn đó. Năm 1974 ông lại thoát chết trong một vụ bị bắn nữa tại Waxahachie, Texas. Năm sau, ông lại bị thương nặng khi xe hơi ông bị nổ tung. Craig đã nói với các bạn ông là bọn Mafia đã quyết định phải giết ông. Ngày 15-5-1975 người ta tìm thấy Craig đã chết. Cuộc

điều tra sau đó đã đi đến kết luận là Craig đã chết do những vết thương vì đạn bắn do **chính ông tự gây ra.**").

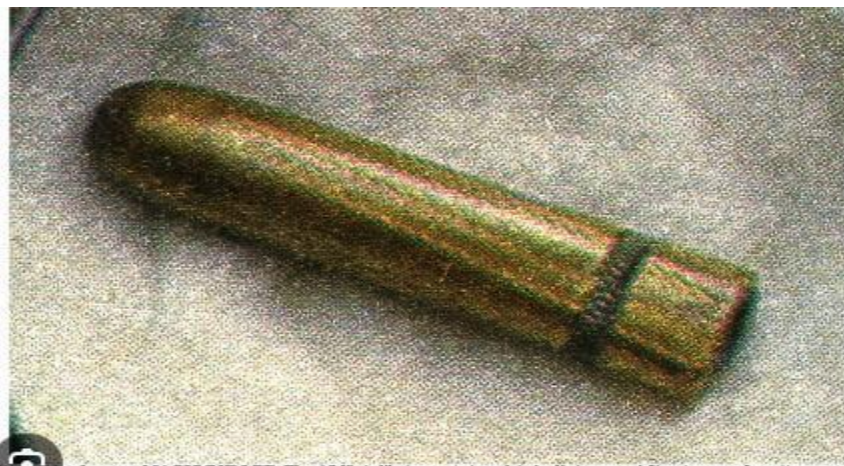
3. Bên cạnh những cái chết đáng ngờ của các nhân chứng kể trên, ngay cả tử thi của Tổng Thống Kennedy và tang vật là viên đạn cũng có quá nhiều vấn đề, câu hỏi không có sự giải thích thỏa đáng:

- a. **Các vết thương:** ngay sau khi vụ ám sát xảy ra lúc 12:30 Ngày Thứ Sáu, 22-11-1963, Tổng Thống Kennedy được đưa ngay đến Parkland Memorial Hospital tại thành phố Dallas để cứu cấp; Bác sĩ Malcolm Perry là người trực tiếp lo việc cấp cứu này, chính ông là người đã thực hiện phẫu thuật mở khí quản (tracheotomy) để giúp cho Tổng Thống Kennedy có thể thở, nhưng vẫn không cứu được, và Tổng Thống được ghi nhận, trong giấy khai tử, là chết vào lúc 1 giờ trưa của ngày 22-11-1963. Sau khi thi hài Tổng Thống Kennedy được chở về đến thủ đô, nó được làm phẫu thuật khám nghiệm tử thi (autopsy) tại Bệnh Viện Bethesda Naval Hospital. Việc khám nghiệm tử thi này do 2 bác sĩ Hải Quân là Thiếu Tá James Humes và Thiếu Tá J. Thornton Boswell, với sự trợ giúp bởi chuyên viên về đạn đạo (ballistic wound expert) Pierre Finck. Báo cáo của khám nghiệm tử thi cho biết ông bị trúng 2 viên đạn, một vào lưng và trở ra dưới cổ, một vào phía sau đầu và trở ra phía trước sọ bằng một lỗ đạn ra rất lớn.^[15] Mọi người ai cũng biết điều này về vết đạn: lỗ đạn vào (entry wound) thì nhỏ và lỗ đạn ra (exit wound) thì lớn hơn, lớn hơn nhiều hay ít là tùy sức công phá của loại đạn được sử dụng. Vết thương ở cổ của Tổng Thống Kennedy được xem là lỗ ra của đạn vì nó rất to. Nhưng đó là do một ngộ nhận sai lầm rất lớn: nó to vì nó bị cắt ra cho to. Chính Bác sĩ Perry, người đã cấp cứu Tổng Thống Kennedy tại Bệnh Viện Parkland ở Dallas (nghĩa là trước khi Bệnh viện Bethesda làm khám nghiệm tử thi) đã xác nhận là ông đã nghi ngờ là vết thương ở cổ là lỗ vào của đạn ^[16] (và điều đó có nghĩa là Tổng Thống Kennedy cũng đã bị trúng đạn của một xạ thủ thứ hai bắn từ phía trước đoàn xe, và rất có thể đó là từ cái đồi cỏ thấp "grassy knoll" mà nhiều nhân chứng đã kể) và chính ông đã sử dụng cái lỗ đạn vào đã có sẵn đó để làm phẫu thuật mở khí quản bằng cách cắt rộng nó ra.



Hình vết thương trên cổ Tổng Thống Kennedy

- b. Tang vật:** đó là viên đạn trong hình bên dưới đây. Khi làm công việc cấp cứu Tổng Thống Kennedy người ta không tìm thấy viên đạn nào cả. Viên đạn này sau đó được báo cáo là tìm thấy trên cái băng-ca lúc khiêng Thống Đốc Texas John Connally vào Bệnh Viện Parkland. Điều lạ lùng là viên đạn này, mặc dù theo Báo Cáo Warren, đã gây thương tích cho Tổng Thống Kennedy rồi gây tiếp khá nhiều thương tích cho ông Connally (lưng, ngực, cạnh sườn, cổ tay phải và đùi trái) nhưng vẫn còn y nguyên mới tinh (báo chí Mỹ thường dùng từ "pristine = tinh khôi, còn mới nguyên" để mô tả viên đạn này) mà không hề bị biến dạng chút nào cả. Như vậy điều mà mọi người nghi ngờ là rất hợp lý: nó đã được kẻ nào đó nung tạo, đặt vào cái băng-ca đó tại Bệnh Viện Parkland (planted).



the famous MAGIC BULLET. The "Official" story states this bullet caused 7 entrance & exit wounds in 2 people. Connally, Parkland Doctors, the bullet evidence & Kennedy's wounds do not support this Indefensible Theory, yet every Administration since 1963 has supported this Magic Bullet Theory.

Viên đạn thần kỳ còn nguyên vẹn (magic pristine bullet)

- c. **Bộ não của Tổng Thống Kennedy:** trong lúc làm khám nghiệm tử thi tại Bệnh Viện Bethesda, các bác sĩ đã lấy phần còn lại của bộ óc của ông Kennedy cho vào một cái bình màu trắng (a white jar), về sau được chuyển vào một cái hộp đựng bằng thép không bị sét (stainless steel container), có nắp đậy có bắt vít, và đưa vào lưu trữ tại Cơ Quan Lưu Trữ Quốc Gia (National Archives). Năm 1966, National Archives đã báo cáo là cái hộp đựng bộ não đó đã biến mất.^[17] Cho tới ngày hôm nay không ai biết bộ não đó ở đâu.

Sự Thật Lịch Sử

Hiện nay, sau hơn nửa thế kỷ, phần đông dân chúng Hoa Kỳ đều nghĩ và tin rằng vụ ám sát Tổng Thống John F. Kennedy dứt khoát phải là do một âm mưu rất lớn, có thể xem như là một cuộc đảo chánh nhằm lật đổ chính phủ Kennedy, với sự tham gia của nhiều cơ quan của Chính phủ Hoa Kỳ, kể cả các cơ quan cảnh sát, an ninh và tình báo như Sở Cảnh Sát Thành Phố Dallas, Cơ Quan Điều Tra Liên Bang (FBI = Federal Bureau of Investigation), và Cơ Quan Trung Ương Tình Báo (CIA = Central Intelligence Agency). Sự suy nghĩ và tin tưởng như vậy của dân chúng Mỹ đã được xác định một cách rõ ràng trong một quyển sách nghiên cứu mới về vụ ám sát, mang tựa đề: ***Coup in Dallas: the decisive investigation into who killed JFK***,^[18] vừa được Nhà Xuất Bản Skyhorse Publishing xuất bản năm 2021, dày 679 trang. Cuốn sách phần lớn dựa vào một tài liệu quý hiếm: đó là cuốn sổ ghi chép hàng ngày (datebook) của một nhân vật có dính líu đến ngành an ninh, tình báo (FBI, CIA), và ma túy tại Miền Nam Hoa Kỳ, đã từng có một thời gian (3 năm) làm việc chính thức cho Cơ quan điều tra về ma túy Federal Bureau of Narcotics (FBN): Jean-Pierre Lafitte. Lafitte đã ghi lại, trong cuốn datebook của mình, các sự việc, suốt từ tháng 1 đến tháng 12 của năm 1963, một cách rất vắn tắt, với tên của rất nhiều người, có dính líu xa gần đến vụ ám sát Tổng Thống Kennedy, có khi chỉ ghi tên bằng chữ tắt. Sau đây là một số thí dụ tiêu biểu:

- Aug 23 – JA says Ella R sent ...
- Sept 27 – Algur --- Ilya ... Oswald – Commercia Hotel meet Tom D ...
- Oct 25 -- Call JA ... O says ...Oswald set in place
- Oct 28 – Lancelot Planning
- Nov 5 – Meet with Crichton ... Lancelot go
- Nov 8 – Silverthorne ... Call T.
- Nov 9 – on the wings of murder. The Pigeon way for unsuspecting Lee. Clip, clip his wings
- Nov 10 – Dallas-Meadows B. W/T
- Nov 11 – Terry says ... J. Crichton ...
- Nov 12 – Souetre Mex City ...

- Nov 13 – Lamy coming ...
- Nov 14 – Crichton with /T. caretaker ...
- Nov 15 – Nov 22 Willoughby backup ...
- Nov 17 – Jack C. grates and span ...
- Nov 19 – Dallas Souetre to go ...
- Nov 20 – Lamy – Filiol ... call Storey ... DeM ... Frank B ...
- Nov 21 – Willoughby team – Canon ...
- Nov 23 – Silverthorne ... jeans gone out ...coup di [sic] grace ...
- Nov 24 – Red ... airport
- Nov 26 – DC NYC JJA ...
- Nov 27 – Call J ...
- Nov 28 – Levine will deal ...
- Dec 4 – Canon home ... shells-Souetre ...
- Dec 5 – JA – close out Lancelot ... T ...

(Ghi chú: Lancelot là biệt danh mà báo chí Mỹ thường sử dụng để ám chỉ Tổng Thống Kennedy. JA, JJA là chữ viết tắt để chỉ James Jesus Angleton, Phó Giám Đốc CIA Đặc Trách Phản Gián. Về các cá nhân mang tên Willoughby, Crichton, và Souetre thì như sau: Willoughby chính là Thiếu Tướng Charles A. Willoughby của US Army, đặc trách về quân báo, là người đã từng tổ chức ám sát Thủ Tướng Nhật Shigeru Yoshida; Crichton có tên đầy đủ là Jack Crichton, doanh nhân dầu hỏa của Texas, cựu nhân viên quân báo, có mặt ngay tại Dealy Plaza vào ngày xảy ra vụ ám sát; Souetre có tên đầy đủ là Jean Souetre, thành viên của tổ chức OAS –Organisation de l’armée secrète – đã từng tổ chức ám sát Tổng Thống Charles De Gaulle của Pháp, bị bắt tại Dallas sáng ngày 22-11-1963 và bị trục xuất khỏi Hoa Kỳ liền lập tức ngay sau đó. Tất cả 3 người này ít nhiều đều có dính líu vào vụ ám sát Kennedy)

Sau khi phân tích, đánh giá các ghi chép nêu trên, và so sánh với những sự kiện, biến cố, dữ kiện đã được kiểm chứng, các tác giả của cuốn sách ***Coup in Dallas*** đã đi đến các kết luận như sau:

- Vụ ám sát Tổng Thống John F. Kennedy vào ngày 22-11-1963 tại Dallas quả đúng thật là kết quả của một âm mưu rất lớn, có thể xem như là một cuộc đảo chánh nhằm lật đổ chính quyền Kennedy;
- Lý do của cuộc đảo chánh là: nhóm người chủ mưu vụ ám sát đã nghĩ rằng cần phải loại bỏ Kennedy vì ông ta đã trở thành một tên “phản bội” (traitor) do những hành động sau đây: 1) bỏ rơi, không hỗ trợ, và làm cho kế hoạch của CIA nhằm đổ bộ những người gốc Cuba chống lại Castro phải bị thất bại và toàn bộ nhân sự đã bị chính quyền Cộng sản Cuba bắt giam; 2) phá hoại Cơ Quan CIA, cách chức Giám Đốc CIA của ông Allen Dulles; 3) hòa hoãn và chung sống hòa bình (peaceful co-existence) với Liên Xô; và 4) đã

có kế hoạch rút hết cổ vấn quân sự Hoa Kỳ ra khỏi Việt Nam vào năm 1965;

- Chủ mưu và thực hiện âm mưu ám sát Tổng Thống Kennedy là một tập hợp nhiều thế lực trong chính quyền và xã hội Mỹ như tập-đoàn quân sự - kỹ nghệ (military-industrial complex), các thế lực và hội đoàn chống Cộng (kể cả nhóm người Mỹ gốc Cuba chống Castro), các lực lượng an ninh và tình báo như FBI, FBN, CIA, các tập đoàn Mafia (vì chủ trương chống đối, tiêu diệt Mafia của Tổng Thống John Kennedy và em trai là Robert Kennedy, Bộ Trưởng Tư Pháp), tất cả được đặt dưới sự sắp xếp và điều động của CIA.
- Xây dựng, theo dõi và thực hiện kế hoạch ám sát Tổng Thống Kennedy là 2 nhân vật chủ chốt của CIA: 1) James Jesus Angleton (thường được ghi tắt trong cuốn datebook của Lafitte là JA hay JJA), Phó Giám Đốc CIA, đặc trách về Phản Gián (Deputy Director of the CIA, for Counterintelligence); 2) Tracy Barnes, đứng đầu khối đặc vụ nội địa Domestic Operations Division của CIA (có thể là nhân vật được gọi tắt là T. hay “caretaker” trong cuốn datebook của Lafitte); và, một tay anh chị trong giới buôn lậu vũ khí có tên là Thomas Eli Davis, Jr. (được ghi là Tom D. trong cuốn datebook của Lafitte), đã từng có những liên hệ chặt chẽ với Lee Harvey Oswald.

Thay Lời Kết

Cách đây 10 năm một cuộc thăm dò dư luận của Tổ chức Gallup cho thấy 61% dân chúng Mỹ vẫn tin rằng ngoài Lee Harvey Oswald còn có nhiều người khác có dính líu đến vụ ám sát Tổng Thống John F. Kennedy, nghĩa là vụ ám sát là kết quả của một âm mưu.^[19] Tất cả các cuộc điều tra, nghiên cứu của các nhà nghiên cứu, sau đó được in thành sách, đều đồng ý là vụ ám sát là do một âm mưu. Rất nhiều người đã được nêu đích danh, trong các sách vở đó, là có dính líu trong vụ ám sát. Tuy nhiên, chỉ có một người duy nhất là Clay Shaw bị Biện Lý New Orleans, Jim Garrison, truy tố ra tòa năm 1967 nhưng đã được tha bổng vì bồi thẩm đoàn (jury), vào ngày 1-3-1969, sau 54 phút thảo luận, đã đưa ra phán quyết là “not guilty = vô tội.”^[20]

Bây giờ, 60 năm sau vụ ám sát, gần như tuyệt đại đa số những vị trong các ủy ban điều tra về vụ ám sát, các nhà nghiên cứu đã xuất bản những cuốn sách quan trọng về vụ ám sát, cũng như những người bị tố cáo là có dính líu xa gần tới vụ ám sát **đều đã qua đời**, có thể kể ra như sau:

- Earl Warren, Chủ Tịch Ủy Ban Warren, mất ngày 9-7-1974
- Allen Dulles, Giám Đốc CIA, mất ngày 29-1-1969
- Mark Lane, tác giả của 2 cuốn sách ***Rush to judgment*** (1966), và ***Plausible denial: was the CIA involved in the assassination of JFK?*** (1991), mất ngày 10-5-2016

- Jim Garrison, Biện Lý New Orleans, tác giả của cuốn sách ***On the trail of the assassins: my investigation and prosecution of the murder of President Kennedy*** (1988), mất ngày 21-10-1992
- James Jesus Angleton, Phó Giám Đốc CIA phụ trách Phản Gián, mất ngày 11-5-1987
- Tracy Barnes, Trưởng Khối Domestic Operations Division của CIA, mất ngày 18-2-1972
- Thomas Eli Davis, Jr., nhân viên CIA, mất ngày 6-9-1973
- Jim Marrs, tác giả của cuốn sách ***Crossfire: the plot that killed Kennedy*** (1989), mất ngày 2-8-2017
- L. Fletcher Prouty, tác giả của cuốn sách: ***JFK: the CIA, Vietnam, and the plot to assassinate John F. Kennedy***; introduction by Oliver Stone (1992), mất ngày 5-6-2001.

Hiện nay, gần như tất cả mọi người, kể cả những nhà nghiên cứu, các sử gia đều có chung một nhận định là: ***toàn bộ sự thật lịch sử về vụ ám sát Tổng Thống John F. Kennedy sẽ khó có thể được đưa ra ánh sáng, nó sẽ có thể vĩnh viễn là một bí ẩn trong lịch sử cận đại của Hoa Kỳ.***

GHI CHÚ:

1. ***Lincoln – Kennedy coincidences urban legend***, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Lincoln–Kennedy coincidences urban legend - Wikipedia](#)
2. ***Lee Harvey Oswald***, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Lee Harvey Oswald - Wikipedia](#). Oswald là một cựu quân nhân Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ, sau khi giải ngũ đã có thời gian đào thoát sang sinh sống tại Liên Xô, và lấy một người vợ Nga tên Marina; năm 1962, Oswald trở về Hoa Kỳ, và sinh sống tại Dallas; trước khi xảy ra vụ ám sát, Oswald đã có những hoạt động thân Cộng, phát truyền đơn tuyên truyền, ủng hộ chế độ Cộng sản tại Cuba.
3. ***Jack Ruby***, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Jack Ruby - Wikipedia](#). Ruby sinh năm 1911 tại Chicago, từ nhỏ đã từng trốn học, lêu lổng và tham gia vào các hoạt động phi pháp; lớn lên thì trở thành một thành viên của xã hội đen, tham gia vào các hoạt động cờ bạc, đĩ đếm, ma túy; Ruby bị động viên năm 1943, phục vụ trong một đơn vị không quân của Lục Quân Hoa Kỳ, và được giải ngũ vào năm 1946; năm 1947 Ruby di chuyển về Dallas sinh sống với công việc quản lý các hộp đêm, vũ trường, và tạo được bạn bè trong sở cảnh sát Dallas.
4. ***Warren Commission***, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Warren Commission - Wikipedia](#)
5. ***Jean Hill: witness to JFK assassination***, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Jean Hill: Witness to JFK Assassination - Los Angeles Times \(latimes.com\)](#) Báo chí gán cho cô Hill biệt danh là “The Lady In Red,” có mặt trong cuốn phim do ông Abraham Zapruder (xem chi tiết về Zapruder trong Ghi Chú số 6 kế tiếp) quay được ngay lúc xảy ra vụ ám sát, lúc đó cô Hill mặc áo khoác bên ngoài màu đỏ, đứng bên lề đường Elm Street, cùng với một người bạn là cô Mary Moorman, chỉ cách chiếc xe limousine mui trần chở Tổng Thống Kennedy độ chừng 15 feet (khoảng 5 mét) đúng ngay lúc Tổng Thống Kennedy bị trúng đạn.



Hình Jean Hill (áo đỏ) và Mary Moorman trong phim của Zapruder

6. **Trial of Clay Shaw**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Trial of Clay Shaw - Wikipedia](#)
7. **Abraham Zapruder**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Abraham Zapruder - Wikipedia](#) Ông Zapruder là một người Mỹ gốc Ukraine sống tại Dallas, rất hâm mộ Tổng Thống Kennedy, nên khi nghe tin Tổng Thống Kennedy đến viếng thăm Dallas, ông đã mang máy quay phim cầm tay loại 8 m/m để quay hình đoàn xe của Tổng Thống lúc đi ngang qua Dealey Plaza. Ông đứng trên một trụ bê-tông cao độ 4 feet (1,2 mét) ngay trên đồi cỏ thấp, phía Bắc đường Elm Street. Cuốn phim của ông quay được dài 26.6 giây, và đã thu được đầy đủ hình ảnh lúc Tổng Thống Kennedy bị trúng đạn. Cuốn phim của Zapruder đã được sử dụng trong tất cả các cuộc điều tra, nghiên cứu về vụ ám sát Tổng Thống Kennedy.
8. **Howard Brennan**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Howard Brennan - Wikipedia](#); trong tài liệu này có ghi rõ như sau: *"During the line-up (a.k.a. "show-up") of Lee Harvey Oswald, however, Howard Brennan failed to positively identify Oswald as the shooter that he had seen in the window."*
9. Lynch, Patrick. *"I am only a patsy: 6 reasons why Lee Harvey Oswald was NOT JFK's killer,"* bài viết đăng trên Trang Web *History Collections*, ngày 26-4-2017.
10. **Oswald' rifle and paraffin tests: three tests proved Oswald's innocence**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Oswald's Rifle and Paraffin Tests : The JFK Assassination \(22november1963.org.uk\)](#)
11. Simkin, John. **Deaths of witnesses connected to the assassination of John F. Kennedy**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Deaths of Witnesses Connected to the assassination of John F. Kennedy \(spartacus-educational.com\)](#) Ấn bản September 1997, cập nhật January 2022.
12. Belzer, Richard và David Wayne. **Hit list: an in-depth investigation into to mysterious deaths of witnesses to the JFK assassination**. New York: MJF Books, 2015.
13. Hidalgo, Gualdo. **Jack Zangetty. Murders linked to JFK assassination by CIA Operation 40**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Latin News Agency: Jack Zangetty. Murders linked to JFK assassination by CIA Operation 40. By Gualdo Hidalgo, Latin Heritage Foundation's publisher](#)
14. **December 8, 1963**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Kidnapping of Frank Sinatra, Jr. - Search \(bing.com\)](#)
15. **John F. Kennedy autopsy**, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [John F. Kennedy autopsy - Wikipedia](#) Bài viết ghi lại như sau: *"The autopsy found that Kennedy was hit by two bullets. One entered his upper back and exited below his neck, albeit obscured by a tracheotomy. The other bullet struck Kennedy in the back of his head and exited the front of his skull in a large exit wound."* (Xin tạm dịch như sau: "Cuộc giải phẫu khám nghiệm tử thi tìm thấy là Kennedy bị trúng hai viên đạn. Viên đạn thứ nhứt vào phía trên lưng và trở ra phía dưới cổ, mặc dù bị che dấu bởi phẫu thuật cắt khí quản. Viên đạn kia trúng phía sau đầu Kennedy và trở ra phía trước sọ bởi một lỗ đạn ra lớn).

16. Armentano, Dom, ***“Dr. Perry and the JFK throat wound,”*** tài liệu trực tuyến, đăng trên Trang Web ***LewRockwell.com*** ngày 12-11-2021, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Dr. Perry and the JFK Throat Wound - LewRockwell](#) Tác giả viết như sau: ***“Recall that Dr. Perry asserted several times on November 22nd that he suspected that the JFK throat wound was one of entrance.”*** (Xin tạm dịch sang Việt ngữ như sau: Xin nhớ là Bác sĩ Perry đã xác nhận nhiều lần vào ngày 22 Tháng 11 rằng ông đã nghi ngờ vết thương ở cổ của JFK là một lỗ vào của đạn).
17. Fraga, Kaleena và được Eric Hawkins biên tập lại. ***The Baffling mystery of what happened to John F. Kennedy's brain***, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Where Is JFK's Brain? Inside This Baffling Mystery \(allthatsinteresting.com\)](#)
18. Albarelli, H.P., Jr., cùng với Leslie Sharp và Alan Kent. ***Coup in Dallas: the decisive investigation into who killed JFK***; foreword by Dick Russell; organizational and character maps by Pete Sattler. New York: Skyhorse Publishing, 2021.
19. Swift, Art. ***Majority in U.S. still believe JFK killed in a conspiracy: Mafia, federal government top list of potential conspirators***, tài liệu trực tuyến, có thể đọc toàn văn tại địa chỉ Internet sau đây: [Majority in U.S. Still Believe JFK Killed in a Conspiracy \(gallup.com\)](#) Bài viết mở đầu bằng câu sau đây: ***“As the 50th anniversary of President John F. Kennedy's assassination approaches, a clear majority of Americans (61%) still believe others besides Lee Harvey Oswald were involved.”***
20. ***Trial of Clay Shaw***, tài liệu đã dẫn bên trên tại Ghi Chú số 6.